TÒA ÁN ND HUYỆN T **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 58/2024/QĐST-HNGĐ	*T, ngày 31 tháng 7 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN GIỮA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T, TỈNH THANH HÓA

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Lê Thị Lan

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Bá Long và bà Đào Thị Hiền

Căn cứ vào các điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 77/2024/TLST-HNGĐ, ngày 06 tháng 5 năm 2024.

Căn cứ vào điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 8 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu nộp, quản lý về án phí, lệ phí Tòa án.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị T, sinh năm 2000

Địa chỉ: Thôn 4, xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa

Bị đơn: Anh Lê Đình L, sinh năm 1996

Địa chỉ: Thôn Thủy Tú, xã L, huyện T, tỉnh Thanh Hóa.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về hôn nhân*: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị T và anh Lê Đình L.

- *Về con chung*: Vợ chồng có 02 con chung là Lê N, sinh sinh ngày 03/12/2021 và Lê A, sinh ngày 13/02/2024. Các đương sự thỏa thuận giao cả hai con chung cho chị Trần Thị T trực tiếp nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Lê Đình L cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị T mỗi cháu 1.000.000đ/ 01 tháng, kể từ tháng 8 năm 2024 cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi.

Anh Lê Đình L được quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

Trong quá trình nuôi dưỡng nếu chị T không còn đủ điều kiện trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục con thì anh L có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung

- *Về tài sản và phần nợ:* Các đương sự không yêu cầu Toà án giải quyết.
- *Về án phí:* Chị Trần Thị T phải chịu 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền đã nộp tạm ứng là 300.000đ tại biên lai số 0002920 ngày 06 tháng 5 năm 2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện T. Chị T đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Anh L phải chịu 300.000đ án phí cấp dưỡng nuôi con chung

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận **:**
- Tòa án tỉnh;
- VKS T;
- Chi cục THA T;
- UBND xã L;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Lê Thị Lan